

Số: 121/ĐCN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 6 năm 2026

## PHIẾU ĐIỂM

Hệ đào tạo: Cao đẳng				Môn: Vẽ điện			Giáo viên: Trương Trung Hiếu										
Lớp: 25TQ1F				Học kỳ: 2			Năm học: 2025 - 2026										
THÔNG TIN CHUNG				Điểm kiểm tra						Điểm TB Kiểm tra	Điểm Chuyên cần	Điểm quá trình	Điểm thi		Điểm TK môn		Ghi chú
				Hệ số 1			Hệ số 2						(1)	(2)	TKM 1	TKM 2	
STT	MSSV	HỌ ĐỆM	TÊN	(1)	(2)	(3)	(1)	(2)	(3)								
1	25TQ1F_01	Nguyễn Trần Hoàng	Ân													vắng 24t	
2	25TQ1F_02	Nguyễn Đào Chí	Bảo	8			8			8.0	10	8.6					
3	25TQ1F_03	Nguyễn Nhật	Chương	8			8			8.0	10	8.6					
4	25TQ1F_04	Lê Ngọc	Duy	8			8			8.0	10	8.6					
5	25TQ1F_05	Nguyễn Trúc	Duy	8			8			8.0	10	8.6					
6	25TQ1F_06	Phạm Đặng Khánh	Duy	8			8			8.0	10	8.6					
7	25TQ1F_07	Phạm Thanh Hoài	Duy	8			8			8.0	10	8.6					
8	25TQ1F_08	Phạm Trần Nhật	Duy	7			7			7.0	9	7.6					
9	25TQ1F_09	Nguyễn Lê Phú	Điện	8			8			8.0	10	8.6					
10	25TQ1F_10	Nguyễn Minh	Hào	8			8			8.0	10	8.6					
11	25TQ1F_11	Nguyễn Nhựt	Hào	8			8			8.0	10	8.6					

12	25TQ1F_12	Lê Văn	Hào	7		6		6.3	8	6.8					
13	25TQ1F_13	Nguyễn Vũ	Kha	8		8		8.0	10	8.6					
14	25TQ1F_14	Trần Nguyên	Kha	8		8		8.0	10	8.6					
15	25TQ1F_15	Nguyễn Văn Vịnh	Khang	8		8		8.0	10	8.6					
16	25TQ1F_16	Võ Duy	Khang	7		7		7.0	9	7.6					
17	25TQ1F_17	Võ Anh	Khoa	8		8		8.0	10	8.6					
18	25TQ1F_18	Lê Huỳnh	Long												vắng 18t
19	25TQ1F_19	Huỳnh Nguyễn Tấn	Lợi	8		8		8.0	10	8.6					
20	25TQ1F_20	Nguyễn Võ Minh	Luân	8		8		8.0	10	8.6					
21	25TQ1F_21	Nguyễn Duy	Minh	8		8		8.0	10	8.6					
22	25TQ1F_22	Châu Thành	Nam	7		6		6.3	8	6.8					
23	25TQ1F_23	Trần Đức	Nam	8		8		8.0	10	8.6					
24	25TQ1F_24	Trần Hồ Hải	Nguyên												vắng 24t
25	25TQ1F_25	Huỳnh Bá	Nhẫn	7		7		7.0	9	7.6					
26	25TQ1F_26	Lâm Hữu	Phát	7		7		7.0	9	7.6					
27	25TQ1F_27	Nguyễn Tấn	Phát	8		8		8.0	10	8.6					
28	25TQ1F_28	La Trần Gia	Phúc	8		8		8.0	10	8.6					
29	25TQ1F_29	Nguyễn Cao	Quân	7		7		7.0	9	7.6					
30	25TQ1F_30	Trần Minh	Quân	8		8		8.0	10	8.6					
31	25TQ1F_31	Nguyễn Hữu	Tài												vắng 24t
32	25TQ1F_32	Lê Huỳnh Quang	Tấn	8		8		8.0	10	8.6					
33	25TQ1F_33	Đỗ Đạt	Thành	7		7		7.0	9	7.6					
34	25TQ1F_34	Nguyễn Hiếu	Thắng	8		8		8.0	10	8.6					

35	25TQ1F_35	Đặng Huỳnh Anh	Thư	8			8			8.0	10	8.6				
36	25TQ1F_36	Đỗ Duy	Thức	7			7			7.0	9	7.6				
37	25TQ1F_37	Lê Phát	Triển	8			8			8.0	10	8.6				
38	25TQ1F_38	Hà Công	Trọng	8			8			8.0	10	8.6				
39	25TQ1F_39	Nguyễn Đỗ Thanh	Vinh	8			8			8.0	10	8.6				
40	25TQ1F_40	Võ Quang	Vinh	8			8			8.0	10	8.6				
41	25TQ1F_41	Trần Lê Tuấn	Vĩ	8			8			8.0	10	8.6				
42	25TQ1F_42	Lâm Hoàng	Vũ	8			8			8.0	10	8.6				
43	25TQ1F_43	Nguyễn Hoàng Triệu	Vỹ													vắng 24t

Tổng số: 43

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Khoa Điện công nghiệp;
- HSSV;
- Lưu: VT.

**Duyệt**  
**PHÓ TRƯỞNG KHOA**

**Võ Thanh Việt**

**Giáo viên ký tên**



**Trương Trung Hiếu**